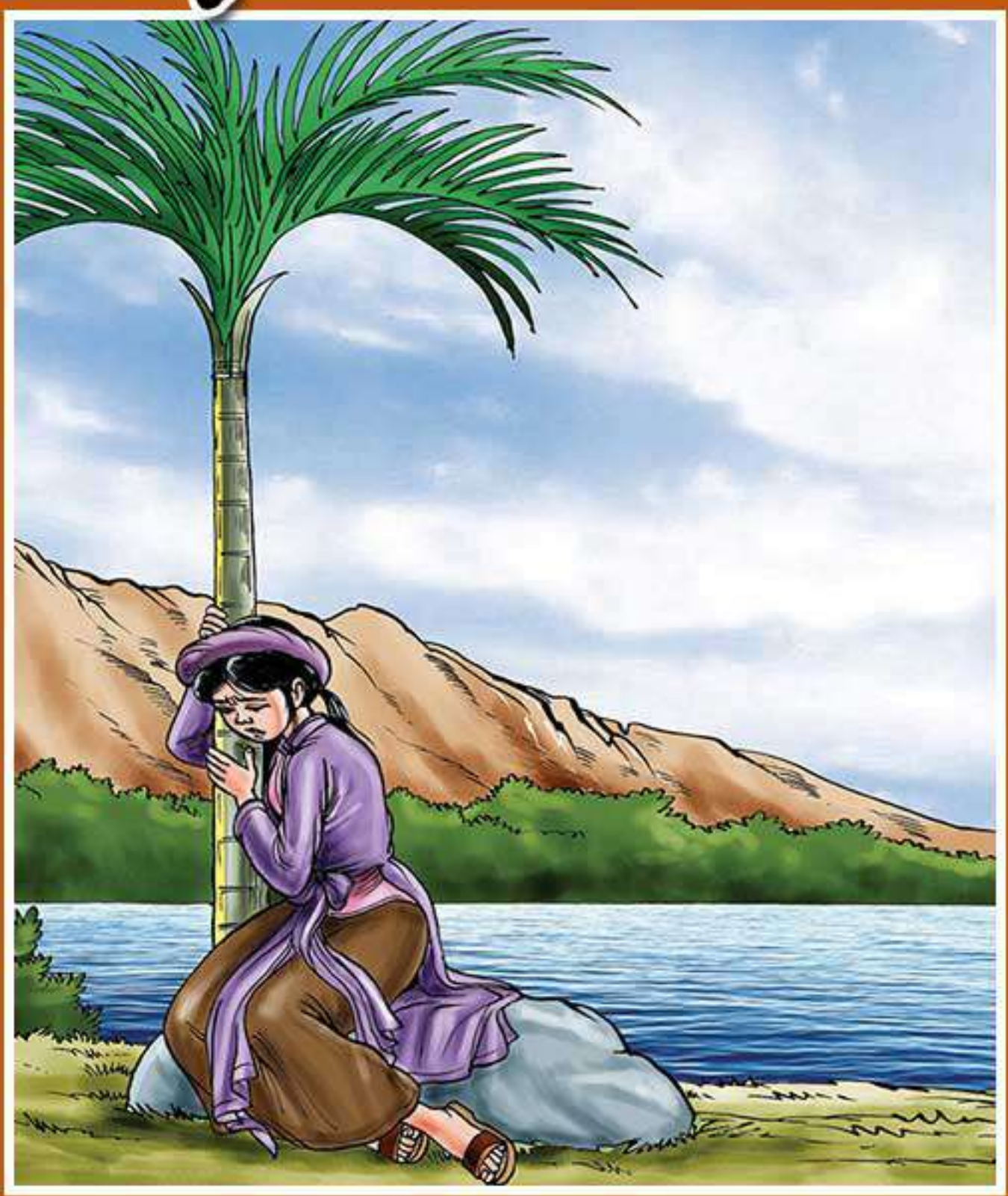
Truyện Cổ Nước Nam



Sự tích Trầu Cau

Tranh và lời: HÙNG LÂN



Ngày xưa, một nhà nọ có hai anh em ruột tên là Tân và Lang. Cả hai giống nhau như đúc, đặc biệt đến cả dáng người và giọng nói cũng hệt như nhau, đến nỗi ngay chính người trong nhà cũng thường hay nhầm lẫn.

Hai anh em rất thương yêu nhau, kính trên nhường dưới khiến mọi người trong làng đều khen ngợi.

Cha họ là một người cao to nhất làng, đã từng được vua Hùng triệu về Phong Châu ban thưởng vì có công với nước nhà. Vua còn đặt tên cho ông là Cao. Từ đó gia đình ấy lấy Cao làm tên họ.



Hai anh em lớn lên thì cha mẹ nối tiếp nhau qua đời. Cả anh lẫn em quyến luyến với nhau không rời nửa bước.

Người cha trước khi nhắm mắt có gửi gắm Cao Tân cho một thầy đồ họ Lưu, nhưng khi người anh đi học, người em cũng nhất quyết theo anh, không chịu ở nhà một mình.

Cao Tân bèn năn nỉ thầy cho em cùng đến học với mình cho có bạn. Thấy tình cảm anh em quyến luyến nhau như thế, thầy đồ cũng cảm động đồng ý cho hai anh em ở trọ lại nhà mình để tiện việc học hành.



Thầy đồ họ Lưu có một cô con gái xinh đẹp, vừa đến độ trăng tròn. Vốn mẹ mất sớm nên nàng là người quán xuyến trong nhà, mọi việc đều qua tay nàng.

Từ ngày hai anh em Cao Tân và Cao Lang đến học, nàng thường xuyên tiếp xúc với họ, nên lửa gần rơm lâu ngày cũng bén, lòng nàng chợt xao xuyến và thường bâng khuâng nghĩ đến họ.

Rồi một hôm nàng nhận ra rằng tình yêu đã đến tự bao giờ, nàng không thể sống thiếu họ, song nàng vẫn cứ phân vân trong lòng, vì chưa thể phân biệt được ai là anh và ai là em.



Nàng thường tự hỏi mình:

- Họ giống nhau như hai giọt nước, ta làm sao phân biệt được ai là anh, ai là em nhỉ?

Cô gái liền nghĩ ra một cách. Hôm nọ thấy hai anh em đang đói, cô liền mời hai anh em ăn cháo, nhưng chỉ dọn ra một bát cháo và một đôi đũa, thử xem họ xử trí như thế nào.

Đứng sau khe vách, nàng thấy người này nhường người kia ăn trước, và thế là nàng đã nhận ra chàng trai kia là anh, và người nọ là em:

- Ồ, thế là mình biết rồi...



Kể từ ngày biết Cao Tân là anh, nàng đem lòng yêu và cũng từ đó, hai người thường trao đổi tình cảm với nhau.
Một thời gian sau, đám cưới được cử hành và Cao Tân rước vợ về nhà.
Cao Lang cũng không muốn xa anh nên tuy anh đã có vợ, chàng vẫn về sống chung với anh mình.
Không theo nghiệp thi cử, ngày ngày hai anh em ra đồng làm ruộng sinh sống, tối đến cùng trở về nhà.
Vợ Cao Tân hôm nào cũng ra đón chồng đi làm về, họ sống với nhau rất hòa thuận vui vẻ.



Tuy nhiên, Cao Lang đôi lúc cũng cảm thấy buồn lòng, vì trước kia thường được anh âu yếm chăm sóc, nhưng từ khi có vợ, Cao Tân trở nên lợt lạt với em mình, không còn đậm đà như trước.

Cao Lang buồn lắm, nhiều khi muốn gần anh nhưng thấy anh hay lánh mình, không còn thân thiết nữa:

- Phải rồi, anh ấy mê vợ quên ta... Ta đâu còn là em ruột của anh ấy nữa.

Trong lòng Lang đầy chán nản và buồn bực, nhiều lúc muốn bỏ đi đâu thật xa để cho khỏi đối mặt với cái lạnh nhạt mà trước đây chưa hề có...



Một hôm, hai anh em lên nương làm rẫy đến tối mịt mới xong việc. Người em nhanh chân nên về trước, chàng vừa bước qua ngưỡng cửa, chưa kịp buông cuốc xuống thì người chị dâu tưởng nhầm đó là chồng mình, từ trong buồng chạy ra ôm chầm lấy Cao Lang và nói:

- Em biết mà! Thế nào chàng cũng về sớm! Em đã đứng đây chờ chàng lâu lắm rồi!

Cao Lang hốt hoảng, miệng ú ớ không thành lời, đẩy chị dâu ra:

- Ơ... ơ... Không!... Không phải...



Cái ôm nhầm của chị dâu làm cả hai cùng ngượng nghịu và xấu hổ. Đúng lúc đó thì Cao Tân về đến, chàng nói:

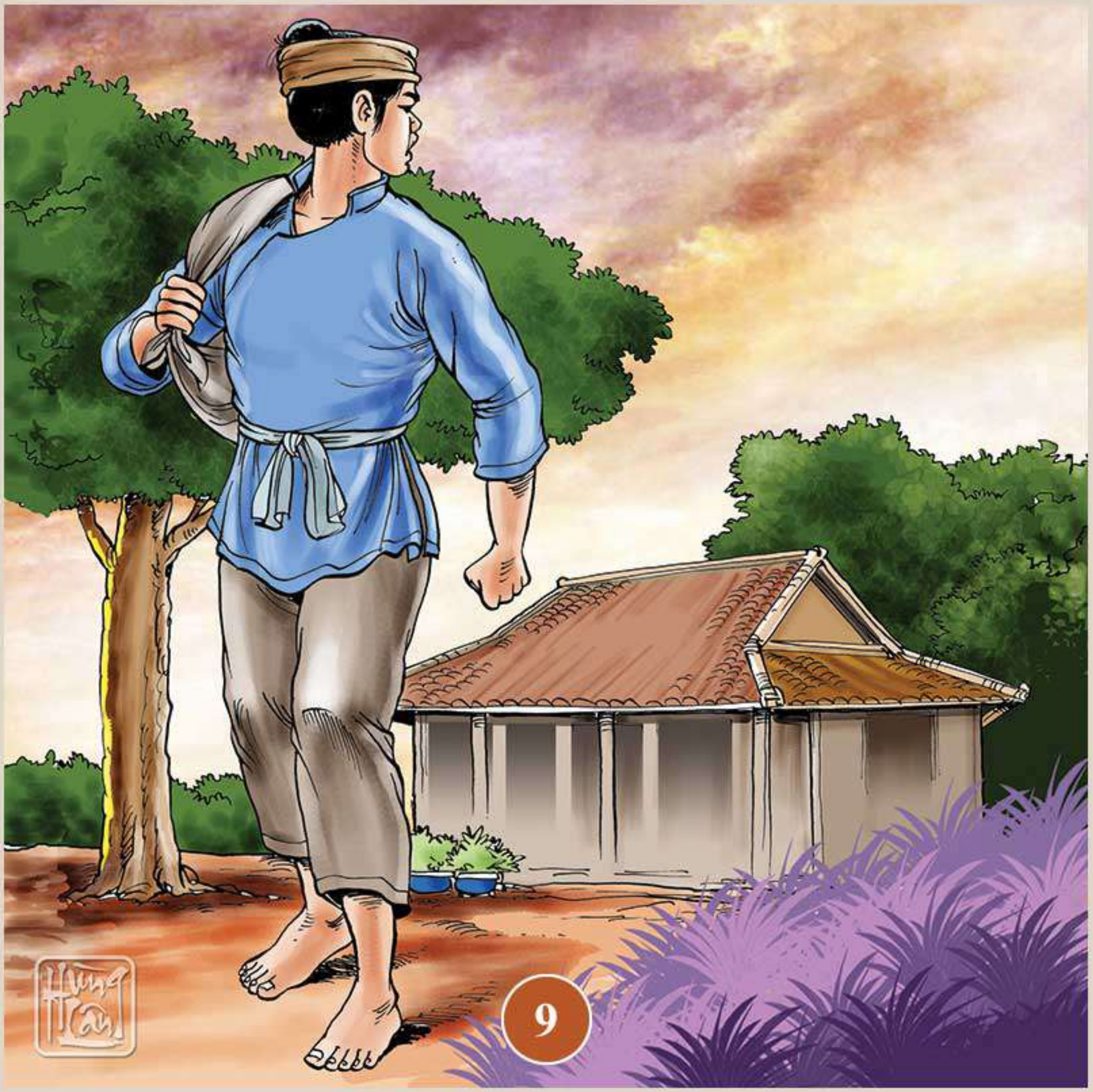
- Anh mới là chồng em mà! Sao em lại có thể lầm lẫn như vậy?

Cao Lang ân hận vì sự vô ý của mình, chàng bèn nói:

- Chị ấy nhầm thôi chứ đâu có ý gì...

Vợ Tân thấy ngại ngùng quá, bẽn lẽn bỏ vào phòng.

Từ đây Lang lại biết thêm một tính tình mới của anh, đó là Tân ghen với chàng. Cái ghen càng làm tăng thêm sự hững hờ giữa hai người.



Người em thấy vậy vô cùng buồn bã. Giữa canh khuya thức dậy nghĩ ngợi trong lòng:

- Anh Cao Tân đã không tin ta, nếu ta còn ở đây thì hạnh phúc của anh ta sẽ bị tan vỡ, xóm làng tưởng thật lại cười chê. Thôi, ta đành phải ra đi để chứng minh cho lòng trong sạch của mình và giữ tình anh em vẹn toàn.

Nghĩ vậy, Cao Lang âm thầm chuẩn bị ra đi. Nhân lúc trời còn mờ mờ sáng, chàng liền cất bước ra khỏi nhà mà lòng nặng trĩu nỗi buồn. Từ đây hai anh em phải xa cách biết đến khi nào gặp lại?



Cao Lang cứ theo con đường mòn đi mãi, đi mãi... trong lòng vừa bực bội vừa oán trách, ròng rã mấy ngày đường mà chẳng biết mình phải dừng chân lại nơi đâu.

Cuối cùng đến một giòng sông rộng. Nhìn nước sông chảy xiết, Cao Lang chỉ biết than thở:

- Sông rộng thế này làm sao mình qua được đây?

Chung quanh không một bóng người, không nghe qua một tiếng gà gáy, chó sủa, nhưng Lang vẫn không chịu quay trở về, chàng ngồi bên bờ sông vắng khóc than cho số phận của mình...



Trong lòng buồn đau, vì đâu mà anh em ruột thịt phải đành chia lìa như thế, còn đâu những ngày êm ấm xưa kia... Cứ nghĩ đến là Cao Lang cúi gục đầu ôm mặt khóc mãi, khóc mãi... không màng đến việc ăn uống.

Chàng khóc mãi... đến nỗi những con chim đi kiếm ăn khuya vẫn còn nghe tiếng nức nở ai oán của chàng...

Sáng hôm sau thì không còn nghe tiếng nức nở nữa, Cao Lang giờ đây chỉ còn là một cái xác không hồn, chàng đã hóa thành một tảng đá nằm chơ vơ bên vệ đường cạnh bờ sông rộng.

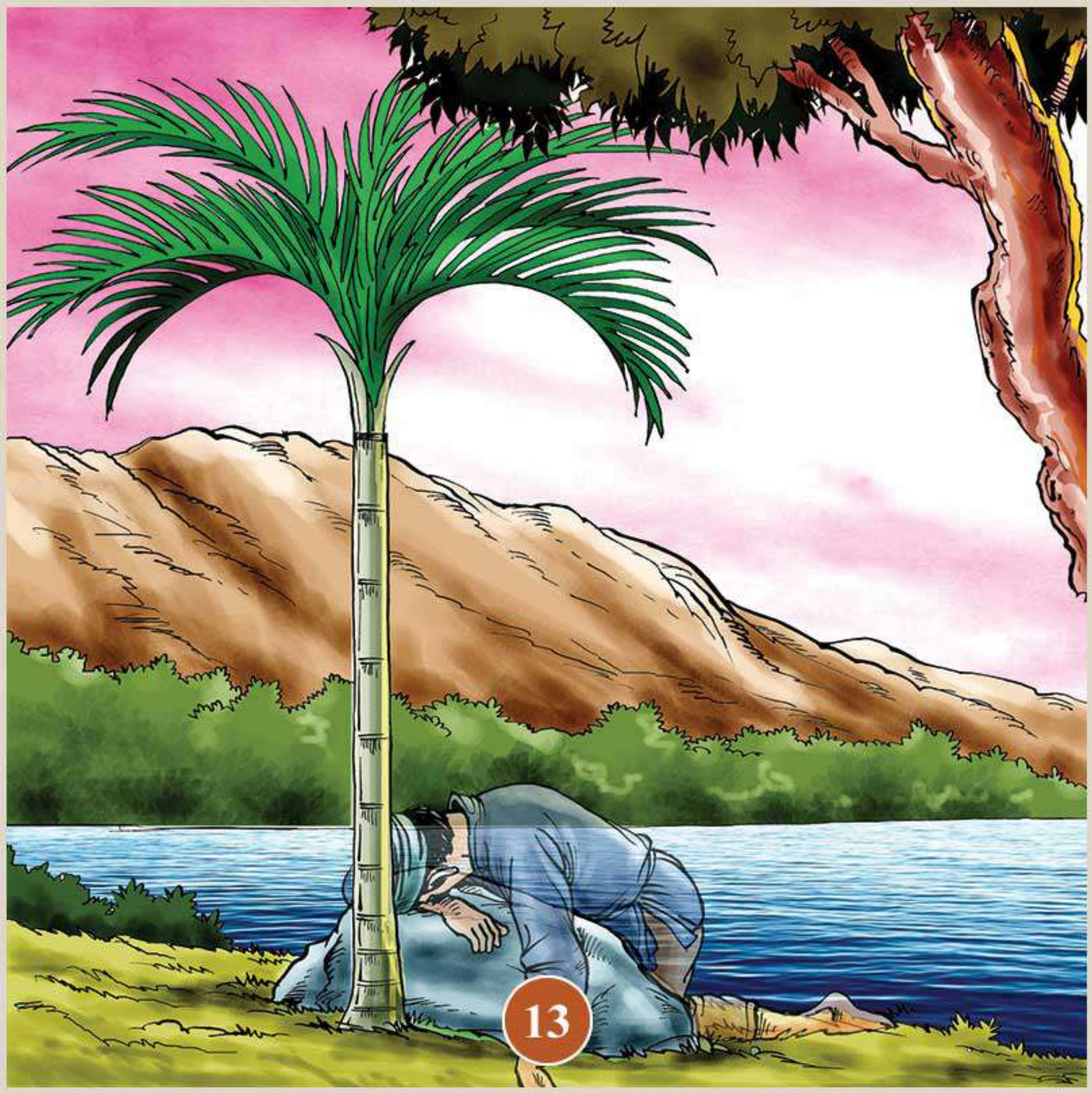


Về phần Cao Tân, sáng ra thức dậy thì thấy mất hút em, thoạt đầu không để ý, nhưng mãi sau vẫn không thấy em về nên lo lắng, chạy bổ đi tìm các nhà người quen nhưng cũng không thấy tăm dạng em đâu.

Biết là em bỏ đi vì giận mình, chàng lấy làm hối hận:

- Tại ta không suy nghĩ kỹ, trách lầm em đến nỗi em bỏ nhà ra đi. Ta không thể bỏ mặc em một mình được, ta phải đi tìm ngay thôi!

Nghĩ vậy nên Cao Tân để vợ ở lại nhà, cất bước đi tìm em.



Sau mấy ngày tìm mà không thấy, Cao Tân cũng đến bên bờ một con sông rộng, chàng bỗng gặp một tảng đá có hình người:

- Ồ! Lạ quá! Sao tảng đá này lại giống hình dáng của Cao Lang thế kia! - Nói rồi chàng bật khóc òa lên:

- Trời ơi! Đây chính là em mình rồi! Cao Lang em ơi! Em hãy tha lỗi cho anh!

Cao Tân hối hận ôm tảng đá khóc lóc thảm thiết, khóc mãi cho đến lúc chỉ còn có tiếng nước cuồn cuộn chảy dưới bờ mà thôi. Tân chết và hóa thành một cây lạ, thân mọc thẳng lên trời, đứng bên cạnh tảng đá che bóng mát cho em.



Ở nhà người vợ trông chồng mỏi mòn, chờ mãi vẫn không thấy chồng về. Nàng cũng vô cùng hối hận, vì sự vô ý của mình mà chia lìa tình anh em của Cao Tân và Cao Lang.

Rồi vì không thể chờ lâu hơn được nữa, người vợ quyết định lên đường đi tìm chồng.

Nàng đi khắp nơi, hang cùng ngỏ hẻm nào cũng không từ, nhưng bóng dáng Cao Tân mịt mờ không thấy đâu cả.

Vì thương chồng nên nàng không nản chí, tiếp tục ra đi, cho dù nắng mưa vẫn không sờn lòng, nàng cứ đi, đi mãi...



Rồi chẳng hiểu vô tình hay định mệnh đưa đẩy, nàng cũng đi đúng con đường mà em chồng và chồng nàng cùng đi.

Khi đến bờ sông, nhìn quanh không một bóng người, không một làng mạc nào gần bên, chỉ thấy một cây lạ mọc thẳng đứng bên cạnh tảng đá mà thôi.

Người vợ mệt mỏi ngồi xuống tảng đá, tựa vào cây lạ ấy mà nghỉ mệt.

Lạ thay, khi dựa vào cây ấy, nàng nghe như có hơi ấm của chồng, bao nhiêu hình ảnh đầm ấm ngày xưa lại hiện ra trong trí nàng, càng nhớ bao nhiêu nàng càng hối hận bấy nhiêu.

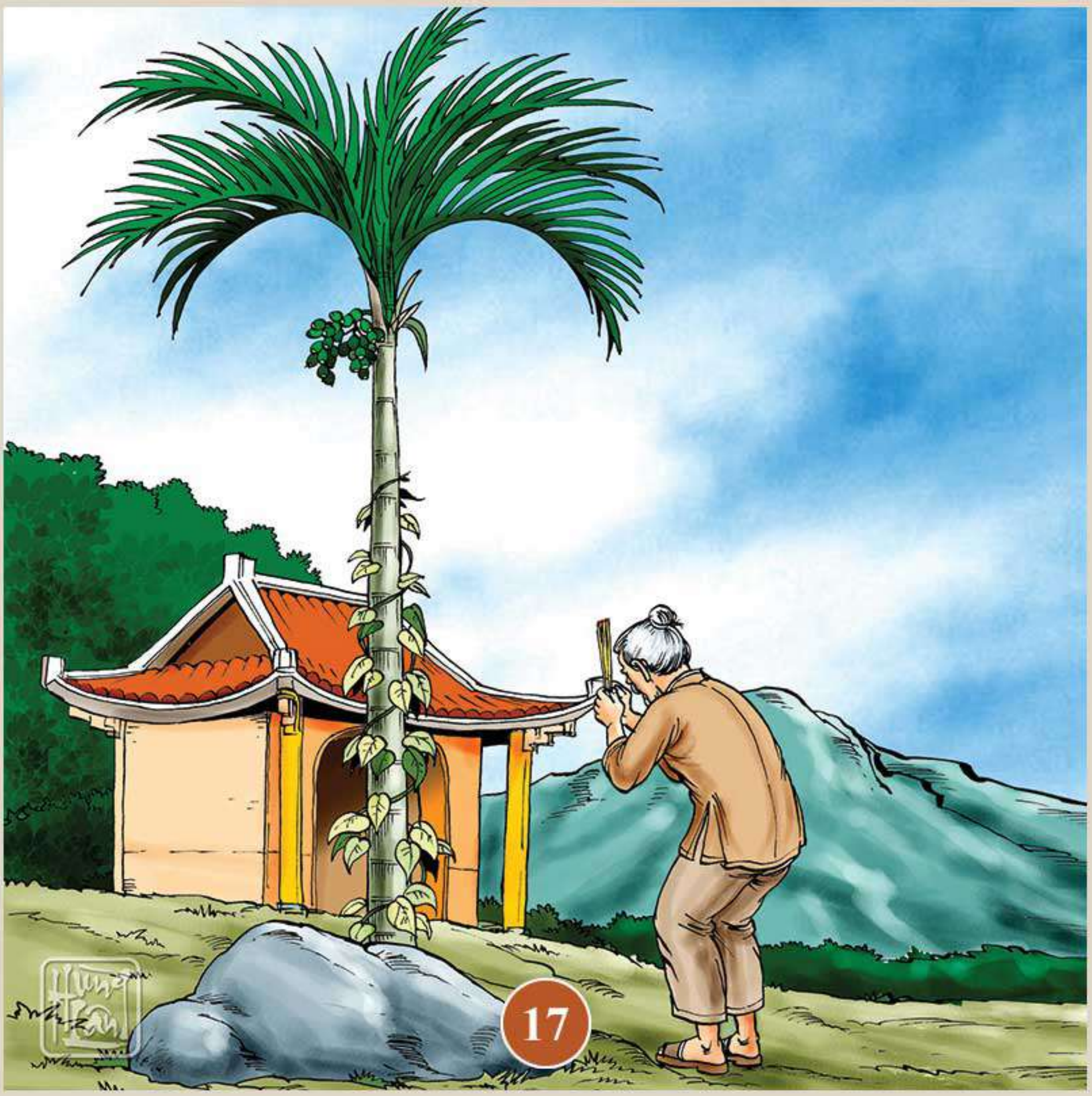


Nàng quyết định ở lại bên bờ sông vắng ấy để chờ chồng. Cứ mỗi lần ôm cây lạ, nàng lại tưởng như được ôm chồng mình trong vòng tay.

Rồi như không dằn được niềm thương cảm đang trào dâng, nàng bật khóc thảm thiết, chẳng màng gì đến việc ăn uống.

Nước mắt khóc chồng càng ngày càng cạn lần, sự nhớ mong trong cô quạnh khiến nàng kiệt sức, và rồi nàng cũng chết theo chồng.

Trời xanh cảm động tình yêu ấy nên đã biến nàng thành một loại cây dây leo, quấn quanh thân cây lạ kia.

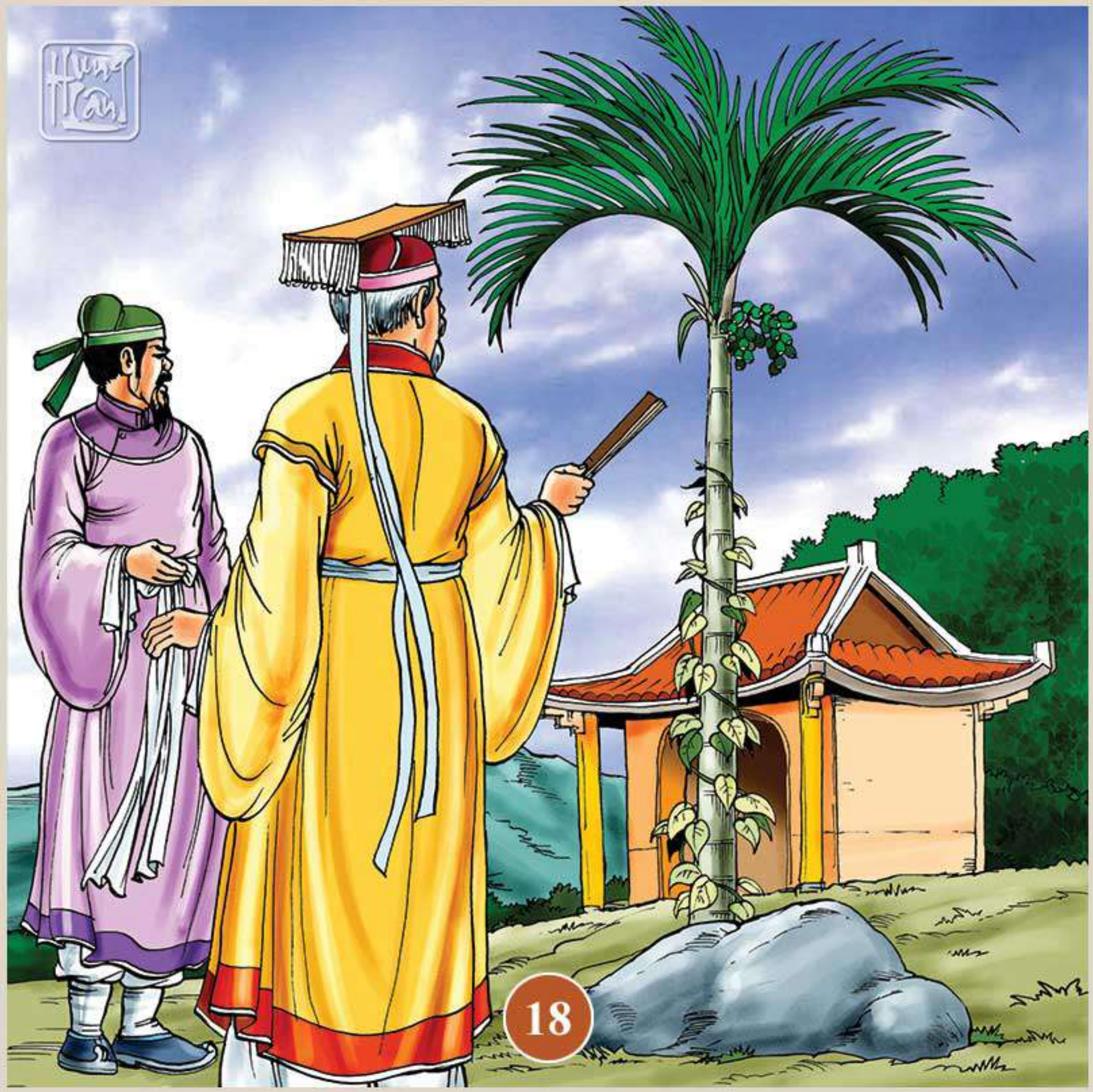


Thấy ngôi nhà của anh em họ Cao bỗng trở nên hoang vắng khiến dân làng lấy làm lạ. Họ cùng thầy đồ chia nhau đi khắp nơi tìm kiếm, nhưng không hề thấy có dấu vết gì của ba người.

Cuối cùng dân làng tìm đến bên giòng sông rộng ấy và phát hiện ra tảng đá và hai loài cây lạ, họ chỉ còn biết dựng lên một ngôi miếu thờ cả ba người trẻ tuổi ở ven sông.

Thấy anh em yêu thương nhau nên dân làng cảm động, họ đặt tên miếu là "Anh em hòa thuận, vợ chồng tiết nghĩa".

Những năm trời làm hạn hán, mọi cây cỏ đều héo úa, nhưng riêng hai cây mọc bên cạnh hòn đá trước miếu vẫn xanh mượt.



Một hôm nhà vua đi ngang qua miếu, ngạc nhiên khi thấy cây lạ cảnh lạ, nhà vua liền hỏi:

- Ồ! Miếu này thờ vị thần nào nhỉ? Phía trước lại có một tảng đá hình người, lại còn có một cây lạ được một dây leo quấn quanh. Ta chưa từng thấy chúng bao giờ? Lạ thật!

Quan quân liền cho gọi mấy cụ già ở quanh vùng đến hỏi. Các vị bô lão ấy liền kể câu chuyện thương tâm của gia đình nhà họ Cao cho vua nghe.

Nhà vua nghe xong vô cùng cảm động liền vạch lá trèo lên đá nhìn khắp nơi và sai lính hái quả xuống nếm thử.



Người lính ăn xong nói với vua:

- Muôn tâu bệ hạ, ăn một mình thì nó chát chát, không có gì lạ. Nhưng ăn kèm chung với lá dây leo kia thì có vị ngọt, thơm thơm cay cay...

Đột nhiên có một viên quan hầu la lên:

- Trời ơi, máu!

Mọi người giãn ra, kinh hãi nhìn xuống...

Thì ra những bãi nước nhai quả và lá của hai thứ cây đó một khi nhổ xuống đá bỗng hòa tan ra thành màu đỏ ối tựa như máu vậy.



Vua sai lấy cả ba thứ nhai lẫn với nhau thì tự nhiên người ta thấy nóng bừng như có hơi men, môi đỏ tươi, sắc mặt hồng hào tươi đẹp, khi nhổ ra có màu đỏ như máu. Thấy vậy vua liền bảo:

- Thật là linh dị! Đúng là họ rồi! Tình yêu của họ thật nồng nàn thắm đỏ.

- Tâu Bệ hạ, đúng như lời Ngài nói, quả thật đây là loại cây lá tượng trưng cho anh em hòa thuận, vợ chồng tiết nghĩa.

Nhà vua kết thúc câu chuyện:

- Như vậy điều này nói lên tình yêu của họ lúc nào cũng nồng thắm như mùi vị của những thứ này!



Người ta gọi tên cây lạ mọc thẳng vươn cao là cây cau, còn dây lá quấn quanh cây cau là lá trầu. Riêng tảng đá giúp cho trầu cau ăn vào thêm nồng thắm gọi là vôi. Rõ ràng người em đã chứng minh cho mọi người biết mình không hề có ý chia cắt tình chồng vợ, mà còn làm cho tình yêu ấy thêm nồng thắm và hạnh phúc bên nhau hơn nữa. Từ đó nhà vua ra lệnh cho dân chúng mọi nơi phải gây giống ra nhiều cho hai loại cây ấy để nhớ đến chuyện này.

Ngày nay mỗi lần trai gái khi kết hôn thế nào cũng phải tìm cho được ba món: Trầu, cau và vôi, để mọi người cùng thưởng thức hương vị nồng ấm của tình yêu không bao giờ phai lạt ấy.